

Số: /KH-UBND

Thanh Hà, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2025

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh;

Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh;

Công văn số 1579/STTTT-BCVTCNTT ngày 06/8/2024 của sở Thông tin và Truyền thông tỉnh về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Hải Dương năm 2025.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Kế hoạch tập trung vào thực hiện mục tiêu đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và phát huy chuyển đổi số để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng của huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

- 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 70% cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công đạt tối thiểu 90%.

- UBND huyện và 100% các xã báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Phối hợp với sở để xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia bao gồm các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm, tư

pháp,... tạo nền tảng phát triển chính quyền số của huyện; từng bước mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Số hóa 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định phải số hóa.

- 50% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện.

- 100% hệ thống thông tin trong CQNN được phê duyệt theo cấp độ.

- 100% cán bộ, công chức, người lao động sử dụng hệ thống Thư điện tử công vụ mail.haiduong.gov.vn gửi nhận trong trao đổi công việc.

III. NỘI DUNG

1. Hạ tầng kỹ thuật

- Xây dựng cơ sở hạ tầng CNTT đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển chính quyền điện tử của huyện.

- Duy trì, nâng cấp, mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của huyện; Phối hợp với sở Thông tin và Truyền thông để đưa vào sử dụng Hệ thống truyền hình trực tuyến của các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị CNTT cho các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã, thị trấn đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, thống nhất trong toàn huyện.

- Đề xuất Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hải Dương thực hiện lắp đặt Đài Truyền thanh thông minh cho xã Thanh Hải, Hồng Lạc và một số xã về đích nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Rà soát, nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin cho các cơ quan, đơn vị của huyện và UBND các xã, thị trấn đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, thống nhất trong toàn huyện. Bên cạnh đó, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chủ động cân đối, bố trí ngân sách đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số của huyện và cấp xã.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Duy trì sử dụng hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc.

- Duy trì hoạt động hiệu quả của các Cổng/Trang thông tin điện tử xã, thị trấn; hoàn thành việc nâng cấp Cổng TTĐT huyện; kịp thời kiện toàn Ban Biên tập Cổng/Trang TTĐT các cấp khi có thay đổi; thường xuyên rà soát, sửa

đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Biên tập Công/Trang TTĐT theo hướng rõ việc, rõ người, rõ trách nhiệm, đảm bảo hoạt động hiệu quả.

- Tiếp tục sử dụng các hệ thống phần mềm nghiệp vụ dùng chung của tỉnh như: Hệ thống Quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (trên cơ sở hợp nhất Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử), Hệ thống thông tin Báo cáo thống kê, Hệ thống Thư điện tử công vụ, Hệ thống báo cáo phát triển kinh tế xã hội,...

- Tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm việc sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ; kịp thời thực hiện việc đề nghị cấp mới, cấp bổ sung, gia hạn,... chữ ký số chuyên dùng Chính phủ nếu có thay đổi, phát sinh; triển khai ứng dụng chữ ký số trên nền tảng di động, tạo điều kiện thuận lợi cho việc sử dụng.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Tuyên truyền người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần tích hợp lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

- Đẩy mạnh triển khai các ứng dụng thanh toán trực tuyến không sử dụng tiền mặt (ví điện tử, mobile money, ...) trong giải quyết thủ tục hành chính, thanh toán học phí, viện phí...

- Tuyên truyền, phổ biến khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện hợp đồng điện tử, hóa đơn điện tử, thương mại điện tử, chữ ký số, định danh số,... làm nền tảng phát triển xã hội số tại địa phương.

- Duy trì, vận hành phần mềm một cửa điện tử quản lý tập trung cho các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã, thị trấn.

4. Đào tạo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức công nghệ thông tin và chuyển đổi số

- Tổ chức, cử cán bộ tham gia đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ chuyên trách, phụ trách công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị; bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, Tổ công nghệ số cộng đồng, người dân nhằm thực hiện tốt việc vận hành, khai thác các ứng dụng, tiện ích về chuyển đổi số.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, đơn vị.

- Trong công tác tuyển dụng, từng bước có chỉ tiêu tuyển dụng công chức, viên chức công nghệ thông tin có trình độ chuyên môn đảm bảo theo tiêu chuẩn, đáp ứng nhu cầu phát triển hiện nay và trong giai đoạn tiếp theo; nghiên cứu, triển khai các chính sách ưu đãi thích hợp cho cán bộ, công chức phụ trách về CNTT nhằm duy trì và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

5. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về nguy cơ, sự cố tấn công mạng, yêu cầu 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng phần mềm diệt virus có bản quyền; bổ sung tường lửa cho hệ thống mạng LAN đối với các xã, thị trấn đã được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, diễn tập, phòng ngừa sự cố, bảo đảm các điều kiện sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố máy tính.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước với công an huyện, các doanh nghiệp viễn thông để sẵn sàng, chủ động phòng ngừa và xử lý các tình huống về an toàn, an ninh thông tin.

IV. GIẢI PHÁP

1. Về triển khai

- Phối hợp triển khai có hiệu quả Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện.

- Nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin cho UBND huyện và UBND cấp xã, đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, thống nhất trong toàn huyện.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về hiệu quả và lợi ích khi ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với các huyện về xây dựng Chính quyền điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin trong của cơ quan nhà nước.

- Triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên cơ sở phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương đã được phê duyệt.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.

- Gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, gắn trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị với kết quả ứng dụng công nghệ thông tin và cải cách hành chính của đơn vị mình.

2. Về môi trường chính sách

- Tổ chức rà soát, triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh về lĩnh vực công nghệ thông tin và chuyển đổi số; ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm thúc đẩy ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

- Xây dựng và ban hành các quy chế quy định về quản lý, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin.

- Đề xuất xây dựng và ban hành các cơ chế chính sách về biên chế, thu hút, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ làm công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

3. Về tài chính

- Ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển cho các chương trình, dự án về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Bố trí nguồn kinh phí cho sự nghiệp công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Thu hút mọi nguồn lực cho ứng dụng công nghệ thông tin; kết hợp đầu tư mới với việc chuyển giao công nghệ; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các hệ thống công nghệ thông tin làm nền tảng.

- Tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của các cấp, tạo cơ chế phối hợp, ký kết hợp tác với các doanh nghiệp tin để triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin.

4. Về tổ chức

- Tăng cường các hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp trong triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số.

- Hoàn thiện cơ cấu bộ máy chuyên trách công nghệ thông tin trong hệ thống cơ quan nhà nước; tăng cường số lượng cán bộ công nghệ thông tin cấp huyện, cấp xã nhằm vận hành thông suốt các ứng dụng và đảm bảo an toàn thông tin.

V. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm:

- Ngân sách huyện và các nguồn hợp pháp khác (Phụ lục 1).
- Ngân sách các xã, thị trấn và các nguồn hợp pháp khác (Phụ lục 2).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan tổ chức thông tin tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch này; trực tiếp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch.

- Thực hiện quản lý nhà nước về hạ tầng thông tin, CNTT và Truyền thông trên địa bàn huyện.

- Trực tiếp tham mưu các văn bản quản lý, bảo đảm căn cứ pháp lý cho việc vận hành các ứng dụng CNTT trên địa bàn huyện.

- Tổng hợp báo cáo, đánh giá mức độ sẵn sàng ứng dụng CNTT theo sự chỉ đạo của huyện, của tỉnh. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch của các cơ quan, đơn vị và UBND xã, thị trấn.

- Định kỳ báo cáo kết quả với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, UBND huyện theo quy định.

- Tham mưu tăng cường công tác thông tin tuyên truyền thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình; Thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn huyện.

- Tham mưu hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị về thủ tục hồ sơ đề nghị thu hồi, cấp mới, thay đổi thông tin chứng thư số, tài khoản thư công vụ cho các cá nhân và tổ chức.

2. Văn phòng HĐND và UBND huyện

- Chủ trì khai thác, ứng dụng xây dựng các cơ sở dữ liệu chung phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành của UBND huyện. Tiếp tục nâng cao, quản lý vận hành hệ thống quản lý và điều hành văn bản theo đúng quy định; Tiếp tục triển khai, vận hành hệ thống một cửa điện tử đến các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn đảm bảo theo quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP.

- Tham mưu thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính thuộc quyền giải quyết của UBND huyện niêm yết công khai, kịp thời.

- Duy trì vận hành hệ thống hội nghị trực tuyến họp trực tuyến của UBND huyện đảm bảo thông suốt, ổn định.

- Đầu mối và thúc đẩy hợp tác đầu tư về CNTT. Chủ trì, tham mưu chỉ đạo tổ chức thực hiện tăng cường sử dụng văn bản điện tử áp dụng chữ ký số tại UBND huyện trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành.

- Chỉ đạo, phối hợp với các thành viên Ban biên tập đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định các nội dung trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

- Tham mưu hướng dẫn hỗ trợ, cấp mới, khóa các tài khoản người dùng các phần mềm Quản lý văn bản điều hành, Một cửa điện tử, phần mềm công thông tin, Hệ thống kết nối, phần mềm Thông tin báo cáo.

- Tham mưu xử lý các phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên hệ thống kết nối của tỉnh.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

- Cân đối ngân sách bố trí để đầu tư phát triển và ứng dụng CNTT của huyện, đảm bảo kinh phí cho các hạng mục, dự án theo kế hoạch.

- Phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin huyện và các cơ quan có liên quan tham mưu giúp UBND huyện cơ chế huy động các nguồn lực đầu tư, các nguồn vốn đầu tư cho phát triển và ứng dụng CNTT của huyện.

4. Phòng Nội vụ huyện

- Tham mưu sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức thực hiện nhiệm vụ về CNTT; thu hút nguồn nhân lực về CNTT; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực CNTT góp phần đẩy mạnh chương trình công tác CCHC, ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước và sẵn sàng đảm bảo tiếp nhận và vận hành các ứng dụng CNTT khi được chuyển giao.

- Duy trì quản lý hệ thống phần mềm quản lý công chức, viên chức; thường xuyên cập nhật thông tin tất cả hồ sơ CBCCVC trên địa bàn huyện.

5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện

- Chủ trì và phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND&UBND huyện thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả việc triển khai sử dụng CNTT theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

- Tham mưu phương án thực hiện chỉnh trang, hạ ngầm đảm bảo hạ tầng số.

6. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Chủ trì và phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo.

7. Công an huyện

- Tham mưu UBND huyện, Tổ Đề án 06 huyện thực hiện Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện về Triển khai thực hiện các mô hình điểm tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn huyện Thanh Hà.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện các mô hình điểm theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

8. Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Đài phát thanh huyện

- Tăng cường xây dựng tin, bài thông tin tuyên truyền nhiệm vụ, mục tiêu và nội dung kế hoạch này trên các phương tiện truyền thông của huyện.

- Phối hợp với các xã, thị trấn có Đài truyền thanh cơ sở tổ chức thực hiện thông tin tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến tổ chức và nhân dân về hoạt động ứng dụng CNTT của huyện. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền ứng dụng CNTT, dịch vụ hành chính công trên trang thông tin điện tử và qua hệ thống loa truyền thanh.

9. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện

- Rà soát công chức, viên chức thuộc đơn vị, có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hoặc tập huấn về CNTT để đảm bảo khả năng tiếp nhận, sử dụng các ứng dụng CNTT trong đơn vị.

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm cung cấp thông tin theo Quy chế cung cấp, quản lý và sử dụng thông tin trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

- Cụ thể hóa các nội dung của kế hoạch, đưa việc ứng dụng CNTT vào kế hoạch hoạt động năm của đơn vị. Chủ động phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Văn hóa và Thông tin và các đơn vị liên quan trong việc triển khai ứng dụng CNTT tại cơ quan, đơn vị.

- Duy trì việc kết nối Internet đến các máy tính của cơ quan, đảm bảo sử dụng các hệ thống ứng dụng chung của huyện. Yêu cầu các công chức, viên

chức thuộc đơn vị thực hiện đảm bảo các quy định về ứng dụng CNTT: Thường xuyên sử dụng thư điện tử công vụ, phần mềm quản lý văn bản và điều hành, cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử...

10. UBND các xã, thị trấn

- Căn cứ nội dung kế hoạch này, xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2025 của đơn vị cho phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Bố trí ngân sách và các nguồn xã hội hóa để đầu tư phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin của địa phương

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm cung cấp thông tin theo Quy chế cung cấp, quản lý và sử dụng thông tin trên Trang thông tin điện tử của địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan của huyện trong việc triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2025. Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Huyện ủy;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Bá Định

PHỤ LỤC 1

Dự kiến các nhiệm vụ ứng dụng CNTT và CDS trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2024 của UBND huyện Thanh Hà)

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Mục tiêu cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự toán kinh phí thực hiện		
					Số lượng	Đơn giá	Thành Tiền (VNĐ)
1.	Nâng cấp hệ thống mạng LAN tại UBND huyện	Thiết bị đảm bảo ATTT theo cấp độ; Nâng cấp hệ thống mạng LAN; Triển khai bộ thiết bị chống sét bảo vệ hệ thống mạng	Văn phòng HĐND& UBND huyện	Phòng VH&TT huyện, VNPT Thanh Hà	1	350.000.000	350.000.000
2.	Tập huấn, hội thảo CDS cho CB, CC, VC và người dân trên địa bàn huyện	Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, người dân về chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin	Phòng VH&TT huyện	VNPT Thanh Hà			100.000.000
3.	Số hóa một số di tích xếp hạng, di sản văn hóa, điểm tham quan du lịch trên địa bàn huyện	Chùa Minh Khánh, thị trấn Thanh Hà; Chùa Hào Xá, xã Thanh Xá; Đền An Liệt, xã Thanh Hải; Đền Ngọc Hoa, xã Thanh An; Phường múa Rối nước xã Thanh Hải; Khu vực bảo tồn cây Vải Tổ xã Thanh Sơn	Phòng VH&TT huyện	UBND các xã, thị trấn	6	50.000.000	300.000.000
Tổng cộng							750.000.000
<i>(Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi triệu đồng chẵn)</i>							

PHỤ LỤC 2**Dự kiến các nhiệm vụ ứng dụng CNTT và CDS trong hoạt động của các xã, thị trấn năm 2025***(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2024 của UBND huyện Thanh Hà)*

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Mục tiêu cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
1.	Hệ thống Wifi tại các Nhà văn hóa thôn, khu dân cư	Có hệ thống Wifi công cộng miễn phí phục vụ tại nhà văn hóa các thôn, khu dân cư	UBND các xã, thị trấn	Phòng VH&TT huyện, VNPT Thanh Hà	
2.	Hệ thống Wifi tại các khu di tích, các điểm thăm quan du lịch	Có hệ thống Wifi công cộng miễn phí phục vụ tại các di tích xếp hạng Quốc gia và cấp tỉnh, các điểm thăm quan du lịch			
3.	Nâng cấp mạng LAN tại UBND các xã	Thiết bị đảm bảo ATTT theo cấp đô; Nâng cấp mạng LAN tại UBND xã, thị trấn			
4.	Tập huấn chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân	Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và người dân về chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin			